

Số: 07/2024/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 04 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn H1 có 02 (hai) con chung là Nguyễn Hữu T1, sinh ngày 03/10/2013 và Nguyễn Hữu T2, sinh ngày 19/01/2016. Hiện nay 02 (hai) con Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Hữu T2 đang sống chung với anh Nguyễn Văn H1.

Giao cho chị Nguyễn Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục 02 (hai) con chung là Nguyễn Hữu T1, sinh ngày 03/10/2013 và Nguyễn Hữu T2, sinh ngày 19/01/2016 (như nguyện vọng của các con) đến khi các con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thúy H không yêu cầu anh Nguyễn Văn H1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn H1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0004108 ngày 30/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Chị Nguyễn Thị Thúy H được hoàn trả lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Yến Ngọc